

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Quy tắc ứng xử trong trường mầm non

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG MẦM NON MỸ THUẬN

Căn cứ Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam năm 2013;

Luật Giáo dục 2019 và các văn bản hướng dẫn thi hành;

Luật Trẻ em 2016;

Căn cứ Nghị định 14/2022/NĐ-CP ngày 28/01/2022 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giáo dục;

Nghị định 56/2023/NĐ-CP ngày 23/5/2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Trẻ em;

Căn cứ Thông tư 03/2026/TT-BGDĐT ngày 20/01/2026 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về Quy tắc ứng xử trong cơ sở giáo dục;

Thông tư 13/2020/TT-BGDĐT ban hành Điều lệ Trường Mầm non và các văn bản sửa đổi, bổ sung (nếu có);

Căn cứ nhiệm vụ năm học 2025–2026 và tình hình thực tế của Trường Mầm non Mỹ Thuận.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy tắc ứng xử của cán bộ, giáo viên, nhân viên trường Mầm non Mỹ Thuận.

Điều 2. Quy tắc ứng xử là căn cứ để cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, trẻ em và cha mẹ trẻ thực hiện chuẩn mực hành vi; là tiêu chí đánh giá thi đua, xếp loại viên chức hằng năm.

Điều 3. Phó Hiệu trưởng, các tổ chuyên môn, tổ văn phòng và toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên Trường Mầm non Mỹ Thuận chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3 (thực hiện);
- Lưu: VP.



Trần Thị Dự



QUY TẮC

ỨNG XỬ CỦA TRƯỜNG MẦM NON MỸ THUẬN

(Ban hành kèm theo Quyết định số 63/QĐ-TrMN ngày 06 tháng 3 năm 2026 của Hiệu trưởng trường mầm non Mỹ Thuận)

CHƯƠNG I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

1. Quy định chuẩn mực đạo đức, hành vi ứng xử của cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, trẻ em và cha mẹ trẻ trong mọi hoạt động giáo dục, chăm sóc, nuôi dưỡng tại nhà trường.

2. Áp dụng trong môi trường trực tiếp tại trường và trên môi trường mạng có liên quan đến nhà trường.

3. Là căn cứ để đánh giá, xếp loại thi đua và xử lý vi phạm.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng.

2. Giáo viên, nhân viên (kế toán, văn thư, y tế, cấp dưỡng, bảo vệ...).

3. Trẻ em đang theo học tại trường.

4. Cha mẹ trẻ và các tổ chức, cá nhân có liên quan.

Điều 3: Mục đích.

1. Xây dựng môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện, phòng chống bạo lực học đường.

2. Nâng cao văn hóa ứng xử, xây dựng “Trường học hạnh phúc”.

3. Tạo sự thống nhất trong hành vi ứng xử giữa nhà trường – gia đình – xã hội.

Điều 4. Nguyên tắc thực hiện Quy tắc ứng xử

1. Tuân thủ pháp luật và quy định của ngành, bảo đảm thực hiện đúng các quy định của Thông tư 03/2026/TT-BGDĐT và Điều lệ trường mầm non.

2. Tôn trọng, nhân văn, lấy trẻ làm trung tâm; bảo đảm an toàn tuyệt đối cho trẻ; không phân biệt đối xử, không xâm phạm thân thể, danh dự, nhân phẩm của trẻ và người khác.

3. Gương mẫu, chuẩn mực trong lời nói, hành vi, trang phục; giữ gìn uy tín nhà giáo và hình ảnh nhà trường trong mọi hoàn cảnh, kể cả trên môi trường mạng.

4. Dân chủ, công khai, minh bạch trong tiếp nhận, xử lý thông tin; khuyến khích góp ý xây dựng, không trù dập người phản ánh.

5. Phòng ngừa là chính, giáo dục là chủ yếu; gắn thực hiện Quy tắc ứng xử với đánh giá, xếp loại thi đua, khen thưởng và xử lý vi phạm theo quy định.

CHƯƠNG II

NỘI DUNG QUY TẮC ỨNG XỬ

Điều 5. Quy tắc ứng xử chung

1. Chấp hành nghiêm chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; thực hiện đầy đủ và đúng các quy định của pháp luật về quyền, nghĩa vụ của nhà giáo; chấp hành sự phân công, điều động của tổ chức, cá nhân có thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

2. Tận tụy với công việc; giảng dạy, giáo dục đúng mục tiêu, nguyên lý giáo dục; thực hiện đầy đủ và bảo đảm chất lượng chương trình giáo dục; tích cực học tập, rèn luyện nâng cao đạo đức nhà giáo, trình độ, năng lực chuyên môn, nghiệp vụ; trung thực trong học tập, nghiên cứu khoa học và thực hiện nhiệm vụ giảng dạy, giáo dục; tiếp thu có chọn lọc và vận dụng phù hợp các giá trị tiến bộ khoa học công nghệ, văn minh của nhân loại trong hoạt động nghề nghiệp; có trách nhiệm trong việc sử dụng thông tin và ứng xử trên không gian mạng.

3. Giữ gìn phẩm chất, uy tín, danh dự, nhân phẩm, nhân cách của nhà giáo; mẫu mực, nêu gương; có thái độ lịch sự, thân thiện; thực hiện lối sống lành mạnh, tích cực; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, tham nhũng, bệnh thành tích; thực hiện phê bình và tự phê bình thường xuyên; giữ gìn, phát huy bản sắc văn hóa dân tộc.

4. Bảo vệ, giữ gìn cảnh quan cơ sở giáo dục; phòng chống bạo lực học đường; đoàn kết, xây dựng, yêu thương, giúp đỡ người khác; bảo vệ uy tín, danh dự của người khác và của cơ sở giáo dục; xây dựng môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện, văn minh, dân chủ, đổi mới, sáng tạo; tích cực tham gia vào hoạt động quản lý, quản trị và các hoạt động chuyên môn khác của cơ sở giáo dục.

5. Ngôn ngữ trong sáng, dễ hiểu, đúng mực, trung thực, tôn trọng; trang phục gọn gàng, lịch sự, phù hợp với môi trường, hoạt động giáo dục và các quy định có liên quan.

6. Không lợi dụng chức danh, danh hiệu, hình ảnh nhà giáo và hoạt động nghề nghiệp để thực hiện hành vi vi phạm pháp luật hay tư lợi cá nhân; không tự ý bỏ việc; không được tuyên truyền, phổ biến những nội dung trái với quan điểm, chính sách của Đảng và Nhà nước; không hút thuốc lá, sử dụng đồ uống có cồn khi thực hiện nhiệm vụ; không sử dụng chất cấm và các chất kích thích khác theo quy định của pháp luật; không tham gia tệ nạn xã hội; không thờ ơ, né tránh hoặc che giấu các hành vi vi phạm của người học, đồng nghiệp.

Điều 6. Ứng xử với người học

1. Tôn trọng và yêu thương trẻ em; bảo đảm quyền được bảo vệ, chăm sóc và giáo dục của trẻ theo quy định của pháp luật.
2. Đối xử công bằng, không phân biệt giới tính, hoàn cảnh gia đình, khả năng nhận thức, thể chất hoặc bất kỳ lý do nào khác.
3. Bảo đảm an toàn tuyệt đối cho trẻ về thể chất và tinh thần; không có hành vi bạo hành, xâm hại, xúc phạm danh dự, nhân phẩm trẻ dưới mọi hình thức.
4. Sử dụng ngôn ngữ chuẩn mực, phù hợp lứa tuổi; nhẹ nhàng, kiên nhẫn, khích lệ và tôn trọng cảm xúc của trẻ.
5. Giáo dục bằng phương pháp tích cực, không áp dụng hình thức phạt gây tổn thương thể chất hoặc tâm lý; không ép buộc trẻ thực hiện hoạt động trái nhu cầu sinh lý và khả năng của trẻ.
6. Lắng nghe, ghi nhận ý kiến, cảm xúc của trẻ; kịp thời hỗ trợ khi trẻ gặp khó khăn.
7. Bảo mật thông tin cá nhân của trẻ, không tự ý cung cấp, đăng tải hình ảnh, thông tin của trẻ khi chưa được phép theo quy định.

Điều 7. Ứng xử với đồng nghiệp

1. Trung thực, chân thành, đoàn kết, có tinh thần hợp tác, chia sẻ trách nhiệm, giúp đỡ lẫn nhau; tự phê bình và phê bình bảo đảm khách quan, nghiêm túc, thẳng thắn, mang tính xây dựng vì sự tiến bộ của đồng nghiệp.
2. Tôn trọng và lắng nghe ý kiến của đồng nghiệp, phối hợp, trao đổi kinh nghiệm, học hỏi trong hoạt động nghề nghiệp.
3. Không xúc phạm, chia rẽ, gây mất đoàn kết nội bộ; không né tránh, đùn đẩy trách nhiệm; không công khai thông tin của đồng nghiệp trái quy định.

Điều 8. Ứng xử với cán bộ quản lý cơ sở giáo dục

1. Chấp hành sự phân công, chỉ đạo, điều hành của cán bộ quản lý cơ sở giáo dục trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ được giao.
2. Lắng nghe và cầu thị tiếp thu ý kiến đánh giá, góp ý của cán bộ quản lý cơ sở giáo dục trong hoạt động nghề nghiệp.
3. Tích cực tham mưu và thể hiện rõ chính kiến với cán bộ quản lý cơ sở giáo dục theo chức năng, nhiệm vụ được giao.
4. Không xúc phạm, gây mất đoàn kết nội bộ; không thờ ơ, né tránh hoặc che giấu các hành vi sai phạm của cán bộ quản lý cơ sở giáo dục.

Điều 9. Ứng xử với cha mẹ hoặc người giám hộ của người học

1. Sẵn sàng hợp tác, hỗ trợ, chia sẻ với cha mẹ hoặc người giám hộ của người học về hoạt động giảng dạy, giáo dục vì sự tiến bộ của người học.
2. Chủ động, kịp thời cung cấp, trao đổi thông tin trung thực về người học; chương trình, kế hoạch giảng dạy, giáo dục khi được sự đồng ý của cấp quản lý

theo thẩm quyền.

3. Khuyến khích, tạo điều kiện để cha mẹ hoặc người giám hộ của người học tham gia vào hoạt động giáo dục vì sự tiến bộ của người học.

4. Không xúc phạm, áp đặt, vụ lợi, ép buộc cha mẹ hoặc người giám hộ của người học tham gia các hoạt động trái quy định của Nhà nước và các hoạt động mang tính chất tự nguyện.

Điều 10. Ứng xử với cộng đồng

1. Tuân thủ, chấp hành nội quy, quy tắc nơi công cộng; tôn trọng không gian chung của cộng đồng; ứng xử văn minh, lịch thiệp, đúng mực, bảo vệ cảnh quan môi trường khi tham gia hoạt động cộng đồng.

2. Phát huy tinh thần tự nguyện, tự giác và tích cực tham gia các hoạt động xã hội; bảo vệ môi trường; thực hiện và phối hợp thực hiện hiệu quả các phong trào, hoạt động từ thiện, nhân đạo, chăm lo người nghèo, đối tượng dễ bị tổn thương, yếu thế trong xã hội theo quy định của pháp luật; tham gia, lan tỏa phong trào xây dựng xã hội học tập, phát triển văn hóa đọc, khuyến học, khuyến tài.

3. Tích cực lan tỏa các giá trị nhân văn, những việc làm tốt, hình ảnh đẹp, hành vi ứng xử văn hóa trong xã hội, trong nhà trường đến cộng đồng; chủ động tham gia truyền thông, tuyên truyền về giáo dục, chống tin giả liên quan tới lĩnh vực giáo dục và nhà giáo trên các kênh mạng xã hội chính thống; công khai, minh bạch thông tin có liên quan khi tham gia các hoạt động xã hội.

4. Không tham gia, ủng hộ các hoạt động mê tín dị đoan và các hoạt động gây chia rẽ khối đại đoàn kết toàn dân tộc

CHƯƠNG III

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 11: Trách nhiệm của Hiệu trưởng

1. Ban hành và công khai Quy tắc ứng xử trong toàn trường.

2. Tổ chức quán triệt, phổ biến đến 100% cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và cha mẹ trẻ.

3. Chỉ đạo lồng ghép nội dung Quy tắc ứng xử vào kế hoạch năm học và tiêu chí thi đua.

4. Tổ chức kiểm tra, giám sát việc thực hiện; kịp thời xử lý vi phạm theo thẩm quyền.

5. Định kỳ sơ kết, tổng kết, báo cáo Sở Giáo dục và Đào tạo theo quy định.

Điều 12. Trách nhiệm của Phó Hiệu trưởng

1. Tham mưu xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện Quy tắc ứng xử.

2. Theo dõi, kiểm tra việc thực hiện tại các tổ chuyên môn và các lớp.

3. Tổ chức sinh hoạt chuyên đề về văn hóa ứng xử, phòng chống bạo lực học đường.

4. Báo cáo Hiệu trưởng các trường hợp vi phạm hoặc phát sinh vấn đề.

Điều 13. Trách nhiệm của Tổ chuyên môn

1. Triển khai nội dung Quy tắc ứng xử trong sinh hoạt tổ định kỳ.

2. Nhắc nhở, giám sát giáo viên thực hiện chuẩn mực ứng xử.

1. Phát hiện, phản ánh kịp thời các hành vi vi phạm.

2. Đề xuất biện pháp nâng cao hiệu quả thực hiện.

Điều 14. Trách nhiệm của Giáo viên

1. Nghiêm túc thực hiện các quy định của Quy tắc ứng xử.

2. Lòng ghép giáo dục kỹ năng ứng xử cho trẻ trong hoạt động hàng ngày.

3. Tuyên truyền, phối hợp với cha mẹ trẻ thực hiện Quy tắc.

4. Báo cáo kịp thời với Ban giám hiệu khi phát hiện hành vi vi phạm.

Điều 15. Trách nhiệm của Nhân viên

1. Thực hiện đúng chức trách, nhiệm vụ được giao.

2. Ứng xử chuẩn mực với trẻ, giáo viên, phụ huynh.

3. Phối hợp với giáo viên trong chăm sóc, nuôi dưỡng, bảo đảm an toàn cho trẻ.

4. Báo cáo lãnh đạo khi phát hiện nguy cơ mất an toàn hoặc hành vi vi phạm.

Điều 16. Trách nhiệm của các tổ chức đoàn thể

1. Phối hợp tuyên truyền, vận động đoàn viên thực hiện Quy tắc ứng xử.

2. Giám sát việc thực hiện, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của đoàn viên.

3. Tham gia đề xuất khen thưởng, xử lý vi phạm.

Điều 17. Trách nhiệm của Cha mẹ trẻ

1. Phối hợp với nhà trường thực hiện Quy tắc ứng xử.

2. Thực hiện đúng nội quy khi đưa đón trẻ.

3. Phản ánh kịp thời, đúng kênh thông tin khi có vấn đề phát sinh.

Điều 18. Công tác kiểm tra, đánh giá

1. Việc thực hiện Quy tắc ứng xử là tiêu chí bắt buộc trong đánh giá, xếp loại thi đua cuối năm.

2. Cá nhân, tập thể thực hiện tốt được biểu dương, khen thưởng.

3. Trường hợp vi phạm tùy mức độ sẽ bị xử lý theo quy định của pháp luật và quy định ngành.

Điều 19. Điều khoản thi hành

1. Bộ Quy tắc ứng xử thực hiện từ ngày 06 tháng 03 năm 2026.

2. Cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, các tổ chức, đoàn thể trường Mầm non Mỹ Thuận có trách nhiệm thực hiện tốt Bộ Quy tắc ứng xử này.